

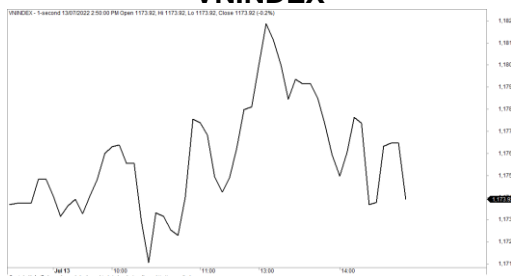
Market Today: Thị trường giao dịch cân bằng

13/07/2022

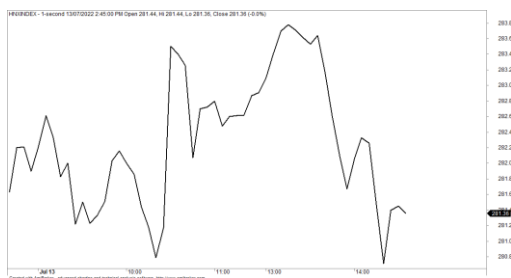
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,173.92	281.36	87.09
% ngày	-0.08%	-0.22%	0.36%
% tuần	2.11%	3.47%	1.01%
% tháng	-4.33%	-2.43%	-3.80%
% năm	-9.53%	-5.17%	2.03%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	11,532	1,286	836
TB 1 tuần	10,615	1,115	628
TB 1 tháng	12,910	1,374	1,116
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	552.98	4.67	7.62
Bán	1,110.81	16.68	15.35
Giá trị ròng	-557.83	-12.00	-7.74
Độ rộng TT			
Mã Tăng	206	101	189
Mã Giảm	146	76	113
Không Đổi	69	177	601
Chỉ số chính			
P/E	12.57	13.63	16.86
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,697	332	1,182
LS Cổ tức	1.46%	3.99%	4.98%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giao dịch cân bằng trong phiên hôm nay. Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 0.08% dừng tại 1,173,92 điểm, trong khi chỉ số HNX-Index đồng thuận giảm 0.22%, duy nhất chỉ số Upcom-Index tăng 0.36%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 12,319 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Nhóm cổ phiếu Ngân hàng có diễn biến phân hóa với SHB (+7%) với thanh khoản tăng mạnh đạt hơn 36 triệu cp. Ngoài ra, STB (+2%), LPB (+3.4%) tăng giá trong khi VPB, BID giảm nhẹ. Áp lực chốt lời ngắn hạn cũng xuất hiện tại nhóm Bất động sản như DXG, DIG, CEO hay MWG, FPT tiếp tục đà giảm.

Nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ là điểm sáng đáng chú ý nhất khi chỉ số VNSML Index tăng 0.61% với các cái tên như PVL, VOS, HHV, KLF...

Khối ngoại bán ròng 577 tỷ đồng trong phiên hôm nay. FUEVFVND (226 tỷ), VCB (54 tỷ), SSI (53 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, MWG (47 tỷ), VNM (28 tỷ), HHV (26 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

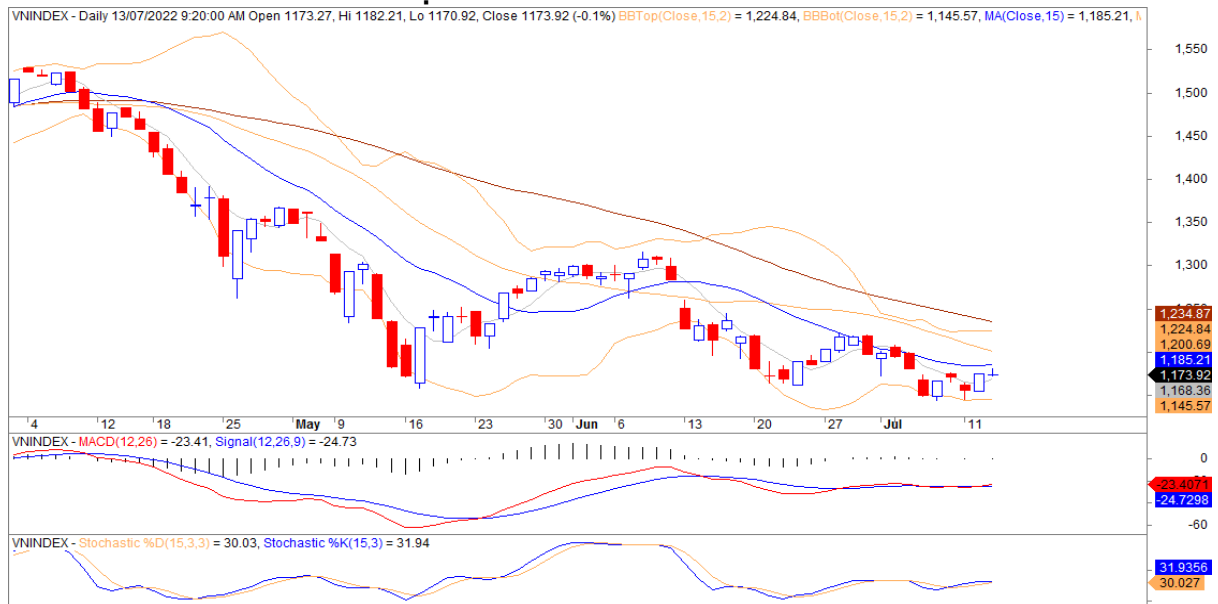
Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và đi ngang gần đường trung bình 20 phiên (tức là mức 1,190 điểm) trong phiên giao dịch kế tiếp. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên rủi ro ngắn hạn có dấu hiệu giảm dần và dòng tiền vẫn tiếp tục phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TRUNG TÍNH. Do đó, trên quan điểm thận trọng, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục đứng ngoài thị trường. Đồng thời, nếu nhà đầu tư ngắn hạn chấp nhận rủi ro cao thì có thể xem xét mua mới với tỷ trọng thấp. Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TRUNG TÍNH	GIẢM	1393	1500	1310	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1173.92	-0.08%
VN30	1216.94	-0.21%
VN Mid	1581.79	-0.16%
VN Small	1430.62	0.61%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	281.36	-0.22%
HN30	502.68	-0.33%
VNX AllSh	1184.52	-0.13%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	87.09	0.36%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	552.98	
Bán	1110.81	
GT rỗng	-557.83	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	4.67	
Bán	16.68	
GT rỗng	-12.00	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	7.62	
Bán	15.35	
GT rỗng	-7.74	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HNG	390	6.96%
SHB	950	6.96%
CKG	1000	6.92%
VDS	1100	6.88%
VPG	1800	6.82%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VCS	2900	4.14%
VC2	800	4.08%
AMV	300	3.70%
LAS	400	3.25%
KLF	100	3.13%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DSC	1952	9.52%
SBS	721	8.29%
BVB	997	7.67%
C4G	603	5.85%
DDV	882	5.31%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NBB	-700	-3.89%
OGC	-500	-3.60%
CNG	-1200	-3.54%
BSI	-800	-3.31%
BAF	-1200	-3.14%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PMC	-4400	-6.88%
SCG	-3100	-4.35%
CEO	-1200	-4.00%
NBC	-400	-2.52%
PVC	-400	-2.41%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BSR	-659	-2.85%
SIP	-1937	-1.90%
GEE	-528	-1.68%
ACG	-648	-0.98%
MSR	-97	-0.53%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	340,268	
VIC	266,594	
VHM	262,133	
GAS	189,481	
BID	184,130	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	25,110	
THD	19,460	
IDC	18,744	
NVB	17,261	
BAB	13,502	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	168,997	
VGI	90,736	
BSR	71,702	
MCH	66,567	
VEA	56,720	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHB	37,423,400	5,901,236
VND	23,015,300	24,801,759
HAG	22,353,200	15,418,041
SSI	17,889,400	16,867,364
HPG	17,855,700	20,684,100

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	13,545,446	7,466,073
HUT	6,237,251	3,439,815
PVS	6,118,055	9,818,694
CEO	5,873,986	4,756,638
IDC	2,306,991	1,798,345

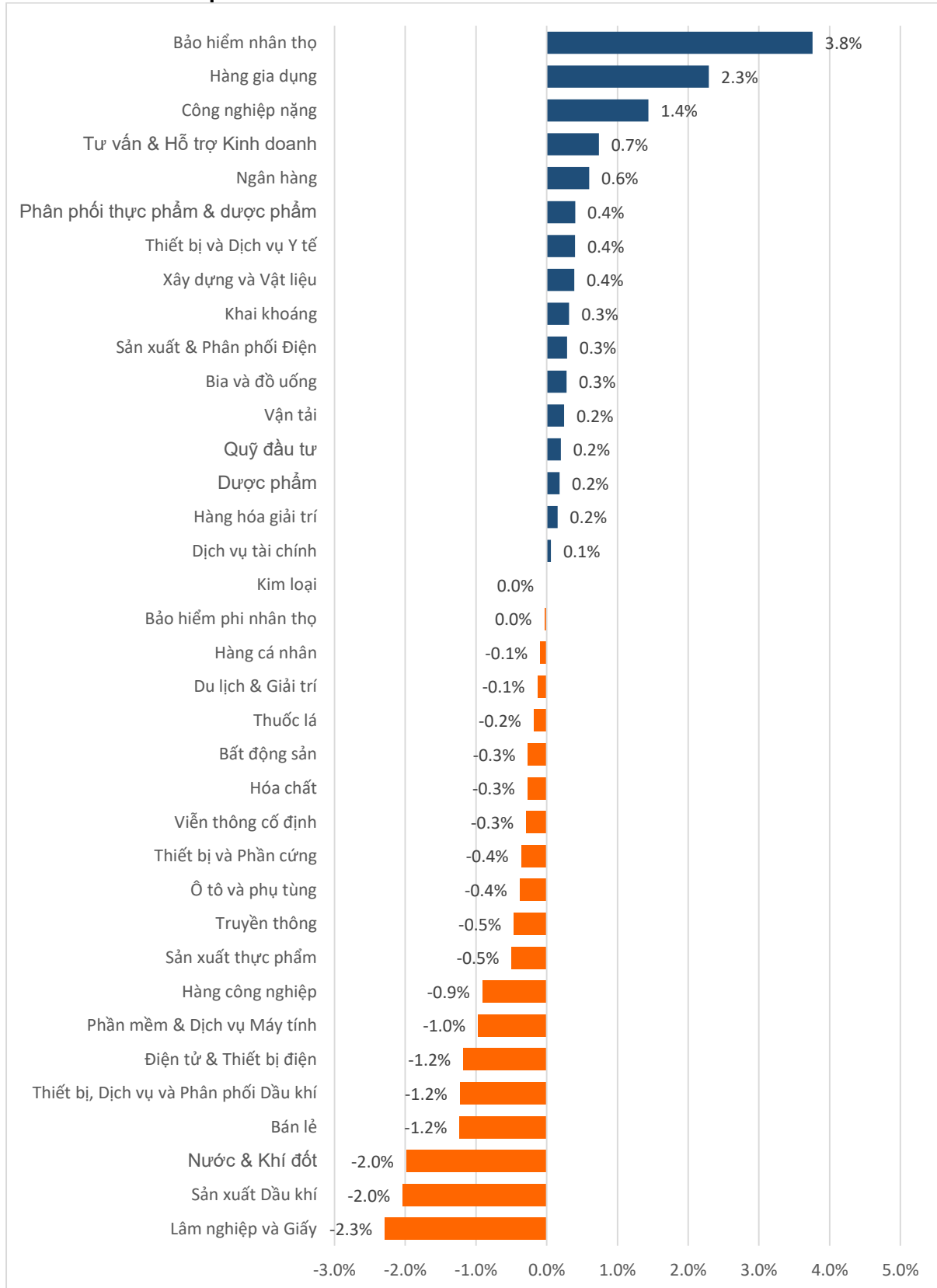
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	8,486,209	17,209,729
SBS	6,272,193	2,506,730
ABB	3,183,252	1,181,796
SBM	3,074,342	482
BVB	2,681,227	370,455

Nguồn: BloomBerg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



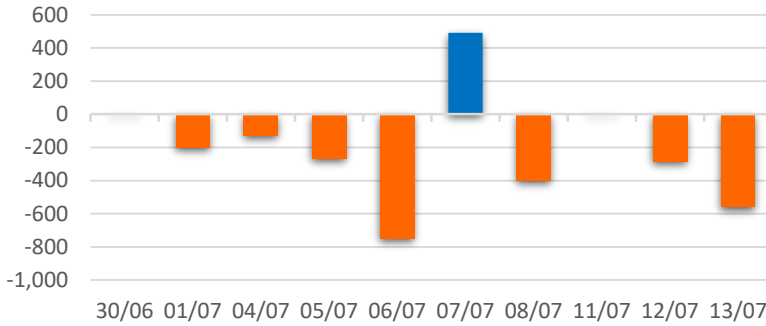
Nguồn: FinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

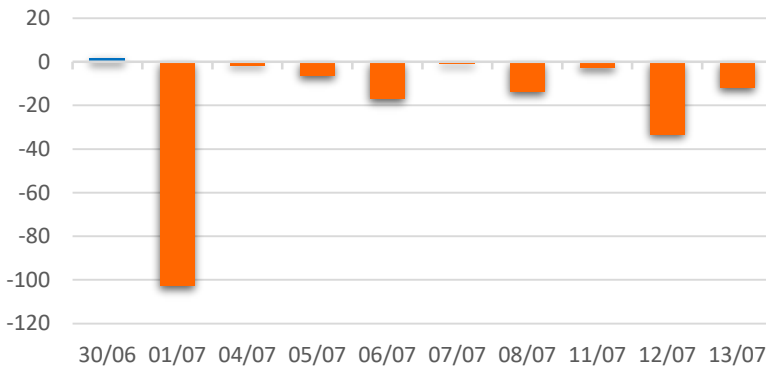
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MWG	47,390	FUEVFNVD	226,431
VNM	27,730	VCB	53,732
HHV	26,102	SSI	53,083
VND	17,994	HPG	51,951
CTG	17,736	VIC	41,454

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

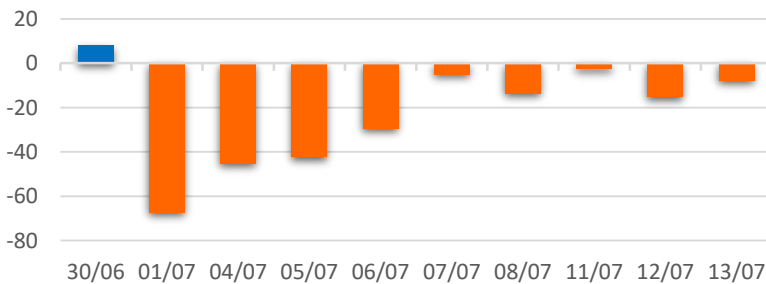
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
L14	1,231	SHS	7,208
HUT	1,092	TNG	6,140
VCS	205	NVB	1,312
SD5	199	TIG	252
NDN	139	PVS	95

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
CSI	443	ACV	2,718
QTP	431	BSR	1,782
AAS	142	BTD	606
FTM	116	QNS	273
VLG	38	CLX	271

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FUEVFN30	192,127	MWG	35,327
GEX	18,759	PNJ	33,276
E1VFN30	6,902	VPB	22,838
BMI	1,004	TCB	22,448
BVH	667	VNM	21,453

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

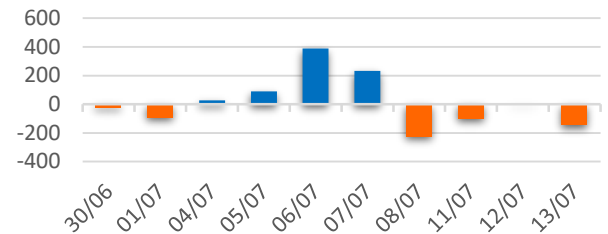
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
DL1	0.00		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

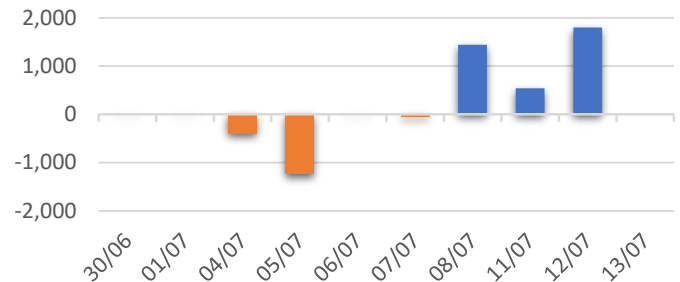
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QTP	1,264	ACV	6,896

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

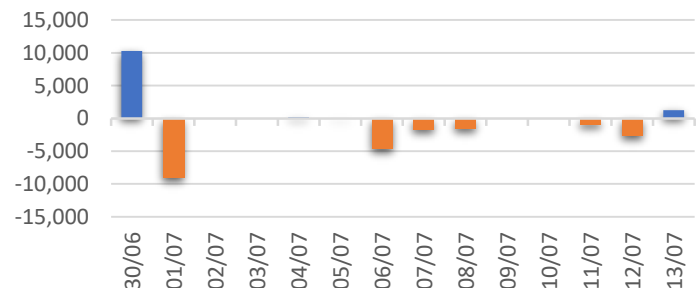
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



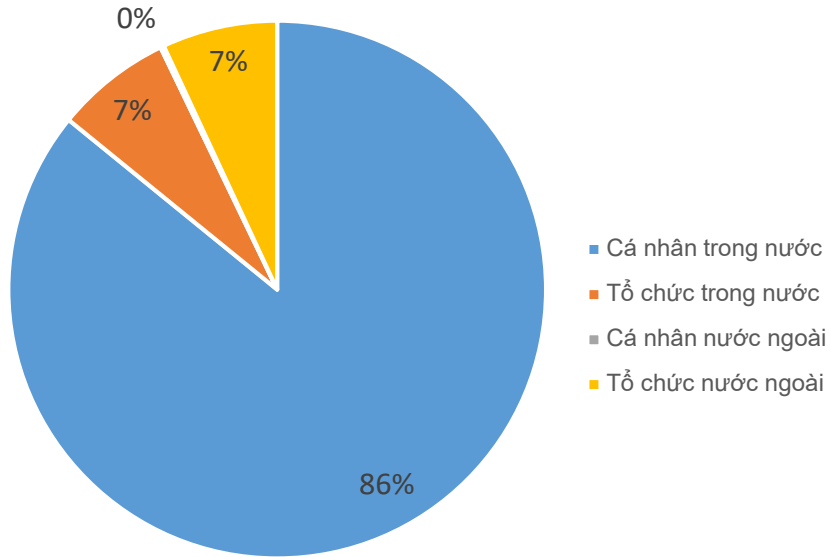
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

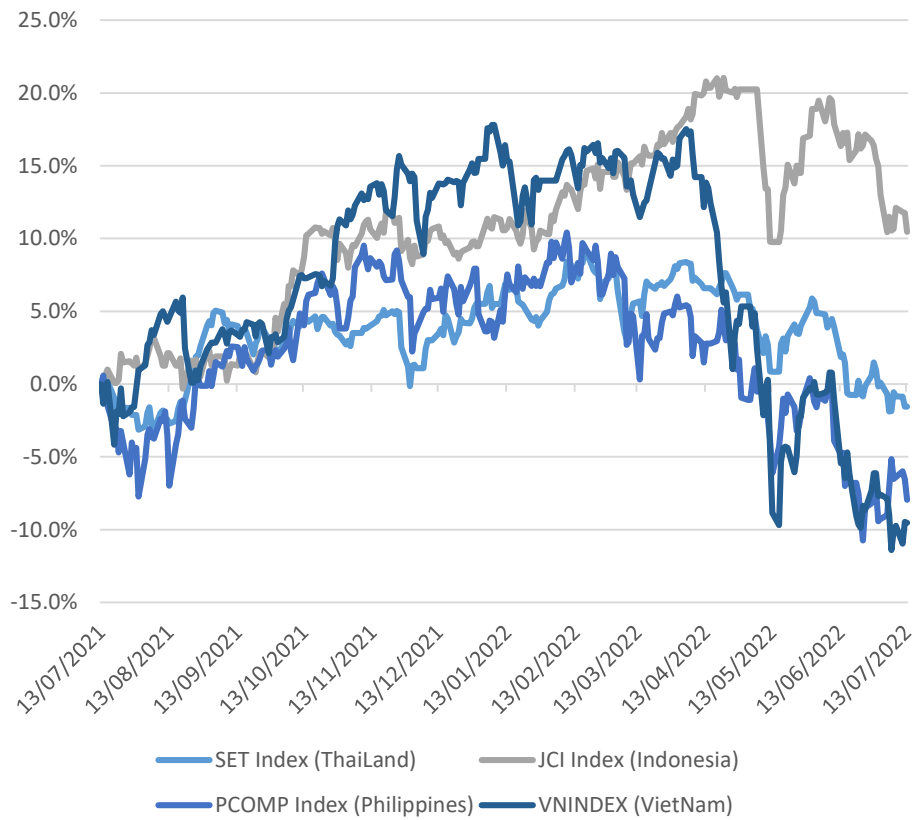


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

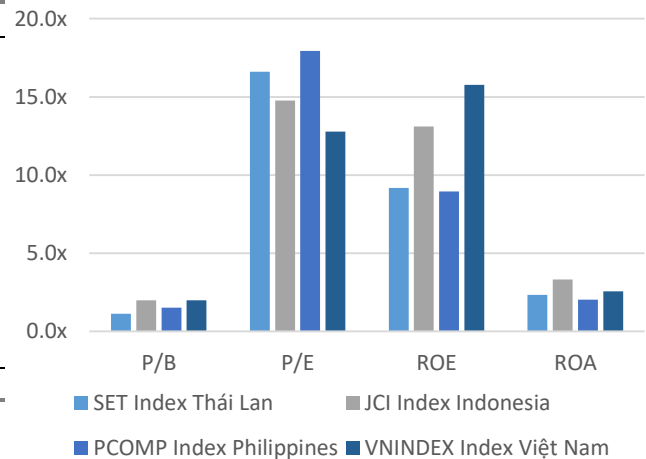
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

	Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B	1.1x	2.0x	1.6x	2.0x
P/E	16.6x	14.43	18.2x	12.7x
ROE	% 9.17	13.26	8.96	15.73
ROA	% 2.33	3.35	2.03	2.54
Vốn hóa	Tỷ USD 509.22	588.72	158.24	196.42
GTGD	Tỷ USD 1.12	0.49	0.04	0.43
LS cổ tức	% 2.87	2.69	2.03	1.55

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written